

Số: 03 - QCCTNB/CĐYT

Thiệu Hóa, ngày 12 tháng 01 năm 2021

**QUI CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ
VÀ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI;
- Căn cứ Nghị quyết số 07b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về công tác tài chính Công đoàn trong tình hình mới;
- Căn cứ Nghị quyết số 09c/NQ-BCH ngày 18/10/2016 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam về điều chỉnh tỷ trọng chi hành chính, hoạt động phong trào tại các cấp Công đoàn để tạo nguồn kinh phí cho đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn phục vụ đoàn viên, công nhân, lao động các khu công nghiệp, khu chế xuất;
- Căn cứ Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn cơ sở;
- Căn cứ hướng dẫn số 20A/HD-LĐLĐ ngày 05/12/2016 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Thanh Hóa về quản lý tài chính theo phân cấp thu, phân phối nguồn thu đối với CĐ cấp trên cơ sở.
- Căn cứ Hướng dẫn số 24/HD-LĐLĐ, ngày 20/09/2017 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Hướng dẫn về chi tiêu trong Công đoàn cấp trên cơ sở.
- Căn cứ thực trạng thực tế việc thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại các Công đoàn cơ sở trong toàn ngành Y tế.

Ban thường vụ Công đoàn ngành Y tế xây dựng và hướng dẫn việc chi tiêu nội bộ, sử dụng tài chính, tài sản Công đoàn cơ sở theo các nội dung sau:

I. TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN; Tài chính Công đoàn gồm các nguồn thu sau:

1. Đoàn phí Công đoàn do đoàn viên Công đoàn đóng hàng tháng bằng một phần trăm (1%) tiền lương.
2. Kinh phí Công đoàn do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng bằng hai phần trăm (2%) quỹ tiền lương của người lao động (Tiền lương là tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội).
3. Các nguồn thu khác: Thu từ các hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động kinh tế Công đoàn, từ viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân .v.v..

Diễn giải: đóng kinh phí Công đoàn 2%, Công đoàn cơ sở được sử dụng 68% kinh phí Công đoàn; Đoàn phí Công đoàn do đoàn viên đóng 1% , Công đoàn cơ sở sử dụng 60% .

Tất cả 2 hoặc 3 khoản thu trên gọi chung là 100% kinh phí của Công đoàn cơ sở.

II. CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

1. Chi phụ cấp cán bộ Công đoàn: Không quá 30%

Công đoàn cơ sở căn cứ và chi theo Quyết định số 1439/QĐ-TLĐ ngày 14/12/2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Theo mức chi sau :

TT	Số lao động	Hệ số phụ cấp	
		Chủ tịch	Phó Chủ tịch
1	Dưới 150 lao động	0,2	0,15
2	Từ 150 đến dưới 500 lao động	0,25	0,2
3	Từ 500 đến dưới 2000 lao động	0,3	0,25
4	Từ 2000 đến dưới 4000 lao động	0,4	0,3
5	Từ 4000 đến dưới 6000 lao động	0,5	0,4
6	Từ 6000 đến dưới 8.000 lao động	0,6	0,5
7	Trên 8000 lao động	0,7	0,6

TT	Số lao động	Hệ số phụ cấp		
		Ủy viên BCHCĐCS, Kế toán CĐ cơ sở	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra CĐ cơ sở, Chủ tịch CĐ bộ phận	Tổ trưởng Công đoàn, Thủ quỹ công đoàn cơ sở
1	Dưới 150 lao động	0,14	0,12	0,12
2	Từ 150 đến dưới 500 LĐ	0,15	0,11	0,13
3	Từ 500 đến dưới 2.000 LĐ	0,18	0,15	0,13
4	Từ 2.000 đến dưới 4.000 LĐ	0,21	0,18	0,13
5	Từ 4.000 đến dưới 6.000 LĐ	0,25	0,21	0,13
6	Từ 6.000 LĐ trở lên	0,3	0,25	0,13

2. Chi quản lý hành chính (10%)

- Chi họp (hay Hội nghị) Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, Công đoàn bộ phận, bao gồm: nước uống, in tài liệu chi theo thực tế phát sinh; hỗ trợ tiền cho đại biểu tham dự mức chi: 50.000đ - 100.000 đồng/người/ ngày.

- Chi Đại hội Công đoàn cơ sở, Công đoàn bộ phận, bao gồm: Trang trí, in tài liệu, âm thanh, hội trường.... chi theo thực tế phát sinh; nước uống tối đa **20.000đ/người/ngày**; bồi dưỡng đại biểu dự hội nghị, tối đa **100.000đ/người**.

- Chi khoán văn phòng phẩm của Công đoàn cơ sở: 200.000đ/ tổ/ năm.

- Chi khoán văn phòng phẩm cho kế toán, Chủ tịch Công đoàn, Phó chủ tịch Công đoàn 200.000đ/ quý.

- Định mức tiếp khách không quá 150.000- 200.000đồng/người/ngày (chứng từ thanh toán gồm hóa đơn, công văn đoàn đến làm việc, dự trừ và danh sách cán bộ tiếp khách).

- Tiết kiệm chi 10% chi hành chính nộp về Tổng Liên Đoàn

3. Chi hoạt động phong trào (60%)

3.1. Chi tập huấn đào tạo cán bộ (10%/60%)

- Chi tập huấn tại CĐCS: Chi hội trường, khánh tiết, soạn bài, giảng bài, tài liệu, chế độ học viên.....

- Chi tiền mua tài liệu khi dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, tiền công tác phí cho đoàn viên Công đoàn và người lao động do Công đoàn cơ sở cử đi dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ được tính như sau :

- Chế độ công tác phí:

- Trường hợp đi công tác trong ngày, mức chi tối đa 100.000đ/ngày (từ nơi làm việc đến nơi công tác từ 15km trở lên).

- Phụ cấp chi trả cho cán bộ Công đoàn đi công tác phải nghỉ lại nơi đến công tác hỗ trợ tiền ăn, tiêu vật và được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi trở về cơ quan (thời gian đi đường, thời gian lưu trú tại nơi công tác) mức chi: 200.000đ/ ngày.

- Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi công tác: cán bộ Công đoàn được cử đi công tác thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ, phương thức thanh toán theo hóa đơn nhưng không vượt quá quy định theo Thông tư số 40 ngày 28/4/2017 của Bộ tài chính (Chứng từ thanh toán căn cứ vào giấy triệu tập hội nghị và ký xác nhận của nơi đến công tác).

3.2. Chi tổ chức hoạt động phong trào văn hoá, thể thao.

- Chi hỗ trợ mua sắm phương tiện hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao.

- Chi bồi dưỡng cho Ban Tổ chức, vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn văn nghệ, thi đấu thể thao do Công đoàn cơ sở và công đoàn các cấp trên cơ sở tổ chức; Chi khen thưởng tập thể, cá nhân đạt giải trong các cuộc hội diễn, hội thao do Công đoàn cơ sở tổ chức.(Xây dựng kế hoạch và dự trừ kinh phí tổ chức cho mỗi phong trào).

*** Về chế độ chi Hội thao, Hội thi do Công đoàn cơ sở tổ chức:**

- Chi tiền nước uống cho Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, trọng tài, thư ký: 20.000đ/người/ngày.

- Chi tiền nước uống cho thí sinh, vận động viên: 10.000đ/ngày/điểm thi.

- Chi bồi dưỡng Ban Giám khảo, Ban Tổ chức, Thư ký, Trọng tài, giám sát: 100.000 đồng/ngày/người.

- Các khoản chi khác khẩu hiệu, hội trường, văn phòng phẩm....chi thực tế.

* Về chế độ cử đoàn viên Công đoàn tham gia Hội thao, Hội thi Công đoàn cấp trên tổ chức:

- Chi bồi dưỡng: 50.000 đồng/ngày/người (kể cả thời gian tập luyện và thi, tối đa 10 ngày).

- Chi tiền nước uống: 20.000 đồng/ngày/người (kể cả thời gian tập luyện và thi, tối đa 10 ngày).

- Các khoản chi khác: chi theo thực tế.

(Chứng từ lập danh sách chi bồi dưỡng tập luyện và ký nhận đầy đủ).

3.3. Chi thăm hỏi, trợ cấp.

a) Thăm hỏi.

- Chi thăm hỏi đoàn viên Công đoàn và người lao động ốm đau, thai sản, tai nạn, gia đình có việc hiếu (bố, mẹ bên vợ, bên chồng; vợ, chồng, con) và việc hỉ (cưới) của đoàn viên Công đoàn cụ thể :

+ **Chi thăm hỏi ốm đau :**

* Đối với ĐVCD

- Nghỉ ốm, điều trị tại Bệnh viện (kể cả trường hợp sinh con): mức thăm hỏi 500.000đ / người/ lần, trường hợp ốm kéo dài một năm thăm không quá 02 lần/người/ năm .

* *Tứ thân phụ mẫu, vợ hoặc chồng, con của đoàn viên Công đoàn mắc bệnh:*

- Điều trị tại bệnh viện : 300.000 đồng/người

- Đoàn viên Công đoàn kết hôn đúng pháp luật, được tặng 01 món quà trị giá: 500.000 đồng/người.

- Đám hiếu : mức chi 500.000đ/ đám

- Chi thăm hỏi, tặng quà cho người lao động (có hoàn cảnh khó khăn, có đơn đề nghị của đoàn viên nêu rõ hoàn cảnh khó khăn) nhân dịp **Tết cổ truyền**, trị giá 500.000đ – 1.000.000đ/người (Chi thăm hỏi, Công đoàn cơ sở căn cứ vào nguồn kinh phí xây dựng mức chi cho phù hợp)

b) Trợ cấp.

- Chi trợ cấp cho đoàn viên và người lao động gặp khó khăn do tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, thiên tai, hỏa hoạn, bệnh tật hiểm nghèo gây tổn thất về sức khỏe hoặc tài sản (tùy theo nguồn kinh phí của CĐCS, mức chi do Ban chấp hành CĐCS quyết định).

3.4. Chi hỗ trợ tham quan học tập (10%/60%.)

- Công đoàn cơ sở chi hỗ trợ phối hợp với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tổ chức cho đoàn viên Công đoàn và người lao động đi thăm quan học tập kinh nghiệm (tiền xe, tiền ăn, phòng nghỉ,...)

- Tiết kiệm chi 10% chi hoạt động phong trào nộp về Tổng Liên Đoàn .

3.5. Chi khen thưởng (10%/60%)

- Việc khen thưởng cán bộ, đoàn viên, khen thưởng chuyên đề. thực hiện theo Quyết định số 2106 ngày 28/12/2017 Quy chế khen thưởng của Tổng Liên đoàn.

3.6. Chi hoạt động khác .

- Phối hợp tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế phụ nữ ngày 8/3, ngày thành lập liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Thành lập CĐVN (28/07) (tùy theo nguồn kinh phí của CĐCS sẽ hỗ trợ một phần kinh phí, mức chi do Chủ tịch và BCH CĐCS quyết định).

4. HỒ SƠ DỰ TOÁN - QUYẾT TOÁN

4.1. Hồ sơ Dự toán gồm :

- Báo cáo dự toán thu, chi tài chính CĐCS mẫu số B14-TLĐ
- Danh sách lao động, quỹ lương của đơn vị .

4.2. Hồ sơ Quyết toán gồm :

- Chứng từ Thu - Chi
- Sổ Thu - Chi
- Mẫu quyết toán số B07-TLĐ

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. 100% Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ Công đoàn cơ sở thông qua hội nghị Ban chấp hành mở rộng.

2. Việc thu, chi, quản lý tài chính, tài sản Công đoàn phải minh bạch công khai và đúng quy định.

3. Định kỳ hàng năm, Kế toán Công đoàn báo cáo công khai tài chính với Ban chấp hành Công đoàn đồng cấp và đoàn viên Công đoàn để biết.

4. Chứng từ thanh toán phải đầy đủ kế hoạch, dự trù kinh phí, bảng đề nghị, chứng từ, hóa đơn phải xác nhận của Chủ tịch Công đoàn đồng cấp.

Trên đây là nội dung hướng dẫn xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài chính, tài sản của Công đoàn cơ sở.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề nào chưa rõ phản hồi về Công đoàn ngành Y tế để cùng nhau giải đáp tháo gỡ vướng mắc./.

Nơi nhận:

- Các CĐCS để (Thực hiện)
- Các đ/c UVBCH, UBKT (Chỉ đạo)
- Lưu CDN./.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Trịnh Thị Hương